

Bản án số: 62/2017/HSST

Ngày 18 / 10 / 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI – TỈNH THÁI BÌNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thương Huyền
- Các hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Nguyễn Văn Tiến
 2. Bà Lương Thị Thêm
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Trung Hiếu – Cán bộ Toà án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên toà:
Bà Đoàn Thị Sớm – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/ HSST ngày 29 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ – Sinh ngày 01/7/1989

Nơi cư trú: Khu x, Thị trấn TH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Chứng minh nhân dân số xxxxx Công an tỉnh Thái Bình cấp ngày 25/5/2004.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 ; Dân tộc: Kinh

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị Nh

Vợ: Hoàng Thị H – Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu x, Thị trấn TH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Có 2 con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017

Tiền sự: Không - Tiền án: Không

Tạm giữ: 18/7/2017 - Tạm giam: 21/7/2017

Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 11 giờ ngày 18/7/2017, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đi bộ từ nhà đến TD thuộc địa phận khu x, Thị trấn TH, huyện Tiền Hải mua ma túy để sử dụng. Bị cáo mua của 1 người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ 200.000đồng được 01 gói ma túy được gói bằng vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Bị cáo cầm gói ma túy ở tay trái đi về nhà thì bị lực lượng Công an huyện Tiền Hải bắt quả tang tại đường Lương Văn Sảng thuộc khu x, Thị trấn TH. Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, quản lý niêm phong vật chứng và khám xét nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ được gì thêm.

Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải đã ra Quyết định trưng cầu giám định gói ma túy đã thu giữ của bị cáo. Bản kết luận giám định số 315/KLGD-PC 54 ngày 19/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại hê rô in trọng lượng 0,1298 gam.

Bản cáo trạng số 67/KSĐT ngày 28/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1,2 điều 46, điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo; Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại điều 35, 37 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai nhận: do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy để sử dụng. Bị cáo chưa sử dụng, đang cầm trong tay trên đường về nhà thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến lực lượng phòng chống ma túy bắt

giữ bị cáo thể hiện trong hồ sơ vụ án là anh Phạm Văn Th – Sinh năm 1985 ở khu x, Thị trấn TH, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình và ông Hà Trung Dũng – Sinh năm 1952 ở Khu x, Thị trấn TH, huyện Tiền Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Việc quản lý niêm phong vật chứng và thực hiện việc giám định đúng theo quy định của pháp luật nên có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Ngọc Đ tàng trữ trái phép ma túy loại Hê rô in với khối lượng 0,1298 gam, bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có bố là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, đã có thời gian cai nghiện bắt buộc, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 2 con nhỏ.

Hội đồng xét xử xem xét tất cả các tình tiết trên, cần thiết xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly xã hội với mục đích để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong giai đoạn hiện nay.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, những tình tiết có lợi sẽ được áp dụng cho bị cáo.

[2] Về vật chứng của vụ án:

Ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định.

[3] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,0987 (không phẩy không nghìn chín trăm tám mươi bảy) gam Hêrôin cùng bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/9/2017 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải
- Công an huyện Tiền Hải
- Bị cáo
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Thương Huyền